

Bản án số: 16/2025/HSST

Ngày: 18/02/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Bà Trương Thị Đào
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Mai Thị Chang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Đàm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 14/2025/HSST ngày 06 tháng 02 năm 2025. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST – HS ngày 07 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mai Danh Th (tên gọi khác: không), sinh năm 1992, tại tỉnh Bình Phước.

Nơi cư trú: Thôn 1, xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước; Căn cước công dân số: 07009201402, ngày cấp 28/9/2021; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Thanh T, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1971; có vợ tên Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm 1993 và 03 người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2025 đến ngày 16/01/2025 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi trú cho đến nay, (có mặt tại phiên tòa)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1971

Nơi cư trú: Thôn 1, xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 13/01/2025, trong lúc uống cà phê tại một quán thuộc địa bàn xã Đức Liễu (không rõ địa chỉ cụ thể) T tình cờ gặp một người đàn ông tên T1 (không rõ nhân thân lý lịch). Qua trao đổi T biết được T1 có bán pháo nổ nên nảy ý muốn mua về chơi Tết Nguyên đán. T1 đồng ý bán cho T 10 hộp pháo hoa với giá 7.500.000 đồng và hẹn trưa ngày 14/01/2025 gặp nhau ở vườn điều gần đó (không rõ địa chỉ cụ thể) để giao dịch. Sáng ngày 14/01/2025, T mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại xe Sirius màu đỏ đen biển số: 93L1-044.17 của mẹ ruột là bà Nguyễn

Ngọc L đi đến điểm hẹn tại vườn điều thuộc khu vực xã Đức Liễu thì gặp T1 đang ngồi đợi. T đưa cho T1 số tiền 7.500.000 đồng rồi lấy 10 hộp pháo hoa đựng trong 01 thùng giấy để lên yên xe mô tô buộc lại chở về nhà. Khi T đi đến đoạn đường QL14 thuộc thôn Bình Lợi, xã Nghĩa Bình, huyện Bù Đăng thì bị Cơ quan CSĐT – Công an huyện Bù Đăng phối hợp với Công an xã Nghĩa Bình tiến hành kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt giữ người, niêm phong tang vật (ký hiệu M1 và M2) để điều tra, xử lý.

Tại Kết luận giám định số 93/KL-KTHS ngày 16/01/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Mẫu vật ký hiệu M1 và M2 được niêm phong trong thùng giấy carton gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ), khi đốt bay lên cao, rít và ánh sáng màu. Khối lượng là M1=3,50kg; M2=11,75kg (tổng khối lượng là: 15,25kg).

Về vật chứng vụ án, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Bù Đăng đã xử lý:

- Tiêu hủy số pháo nổ còn lại sau giám định có tổng khối lượng 12kg.
- Trả 01 xe mô tô biển số: 93L1-044.17 cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Ngọc

L.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 20/CT – VKS.BĐ ngày 05/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo Mai Danh Th về Tội vận chuyển hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng giữ nguyên nội dung nội dung đã truy tố. Đề nghị Thẩm phán tuyên bố bị cáo Mai Danh Th phạm Tội vận chuyển hàng cấm;

Về hình phạt: Đề nghị Thẩm phán áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Mai Danh Th từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Đã xử lý nên không xem xét.

Đối với người đàn ông tên T1 bán pháo cho T không xác định được nhân thân, lý lịch, không có căn cứ xử lý nên không đề cập xử lý.

- Đối với bà Nguyễn Ngọc L cho T mượn xe nhưng không biết T sử dụng vào việc phạm tội, không có căn cứ xử lý nên không đề cập.

Tại phiên tòa bị cáo Mai Danh Th thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt, vật chứng và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm và hành vi phạm tội, vật chứng vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có cơ sở khẳng định: Sáng ngày 14/01/2025, Mai Danh Th mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại xe Sirius màu đỏ đen biển số: 93L1-044.17 của mẹ ruột là bà Nguyễn Ngọc L đi đến điểm hẹn tại vườn điều thuộc khu vực xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước để mua của một người tên T1 (không rõ nhân thân, lý lịch) 10 hộp pháo với tổng khối lượng 15,25kg với số tiền 7.500.000 đồng. Khi T đi đến đoạn đường QL14 thuộc thôn Bình Lợi, xã Nghĩa Bình, huyện Bù Đăng thì bị Cơ quan CSĐT – Công an huyện Bù Đăng phối hợp với Công an xã Nghĩa Bình tiến hành kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt giữ người, niêm phong tang vật.

Tại Kết luận giám định số 93/KL-KTHS ngày 16/01/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Bình Phước kết luận toàn bộ số pháo mà bị cáo vận chuyển là pháo nổ (pháo hoa nổ), khi đốt bay lên cao, rít và ánh sáng màu.

Do đó, Chủ tọa phiên tòa xét thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Mai Danh Th đã phạm vào tội Vận chuyển hàng cấm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 191. Tội vận chuyển hàng cấm, quy định:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam.

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

Như vậy, nội dung Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ pháo nổ là loại hàng hóa bị nhà nước cấm sản xuất, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi mua vận chuyển về nhà để sử dụng. Hành vi của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế (tàng trữ mặt hàng pháp luật cấm), làm ảnh hưởng đến sự bình thường của hoạt động quản lý nhà nước về pháo và sử dụng pháo, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có đông

con và các con đều còn nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 mà bị cáo được hưởng.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng nên thấy cần xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và căn cứ vào tính chất mức độ hành vi, nhân thân bị cáo không cần thiết phải bắt bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương có sự giám sát của chính quyền và gia đình cũng đủ cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và cũng phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Do đó, cần xử phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng.

[6] Về vật chứng vụ án đã được Cơ quan điều tra huyện Bù Đăng xử lý theo quy định nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Đối với người đàn ông tên T1 bán pháo hoa nổ cho bị cáo không xác định được nhân thân, lý lịch, không có căn cứ xử lý nên không xem xét.

[9] Đối với bà Nguyễn Ngọc L cho T mượn xe nhưng không biết T sử dụng vào việc phạm tội, không có căn cứ xử lý nên không xem xét.

[10] Quan điểm xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật, phù hợp với nội dung, tính chất vụ án, nhân thân người phạm tội nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Mai Danh Th phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Mai Danh Th 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tuyên giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án

trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

Trường hợp bị cáo vắng mặt hoặc thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 87 và khoản 2 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Áp dụng khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bổ sung bị cáo Mai Danh Th số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

[2] Về vật chứng vụ án: Đã được xử lý nên không xem xét.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Mai Danh Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước.
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trương Thị Đào